

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HSST

Ngày: 27/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Xuân T.

2. Bà Lê Thị Trà G.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu L, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc D, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXX-ST ngày 16 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe ; trình độ học vấn: Lớp: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà Lê Thị T, sinh năm 1961; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1989; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012 nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/7/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Văn B (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị B (vợ người bị hại), sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Q, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hồ Xuân N, sinh năm 1969, địa chỉ: 9/289 B, phường Đ, thành phố H, tỉnh T, có mặt.

- Anh Kái Nhật T, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Q, có mặt.

- Ông Trần Thái T, sinh năm 1960, địa chỉ: 2/33 L, phường P, thành phố H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 14 tháng 05 năm 2020, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát (BKS) 73C- 058.92 chạy theo hướng Bắc-Nam. Khi đến Km 1024+600 đường Hồ Chí Minh nhánh Đông thuộc địa phận tổ dân phố 1, Thị trấn Nông trường L, L, Q, T đã để xe ô tô do mình điều khiển va chạm với xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát (BKS) 75C-101.55 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 75R-005.70 do anh Hồ Xuân N ở Phường Đ, Thành phố H, tỉnh T điều khiển theo hướng Nam – Bắc, ngay trên phần đường cơ giới ngược chiều (phần đường dành cho xe anh Ngọc) làm cho xe ô tô BKS 73C-058.92 bị đẩy lùi, tông vào ông Lê Văn B, sinh năm 1953 ở tổ dân phố 1, thị trấn Nông trường L đang đứng bên lề đường. Hậu quả ông Lê Văn B tử vong, xe ô tô BKS 75C-058.92 và xe ô tô đầu kéo BKS 75C-101.55 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 75R-005.70 bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 14/9/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Lệ Thủy kết luận xe ô tô BKS 73C-058.92 có giá trị thiệt hại là 31.500.000 đồng; xe ô tô đầu kéo BKS 75C-101.55 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 75R-005.70 có giá trị thiệt hại là 28.921.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Bắc – Nam (hướng từ Thị trấn Nông trường L đi xã T) thấy:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường được rải nhựa phẳng rộng 6,38m. Ở giữa có vạch sơn màu vàng ngắt quãng, phân chia hai phần đường ngược chiều nhau, hai bên có hai vạch sơn màu trắng. Sau tai nạn để lại trên hiện trường 04 vết phanh đôi, 02 vết chày trượt, 01 đám kính, 01 đám máu và 02 phương tiện liên quan.

Vết phanh đôi thứ nhất có hướng Bắc- Nam, dài 12,7m, rộng 0,43m, điểm đầu cách cột mốc H6 1024 về phía Đông Nam 2m trên phần đường bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 0,5m, điểm cuối nằm ngay trên vạch sơn trắng bên phải;

Vết phanh đôi thứ 2, có hướng Nam- Bắc, dài 10,6m, rộng 0,43m, điểm đầu cách điểm đầu vết phanh thứ nhất về phía Đông Nam 2m trên phần đường bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 2,43m, điểm cuối nằm trên phần đường bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 0,23m;

Vết chày trượt thứ nhất dài 4,55m rộng 0,28m, điểm đầu nằm trên phần đường bên trái cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,95m, điểm cuối cách điểm đầu vết phanh thứ 2 về phía Nam 8,95m trên phần đường bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 2,35m;

Vết chày trượt thứ 2 dài 2,1m, rộng 0,4m có hướng Đông- Tây, điểm đầu vết chày trượt sát vị trí điểm cuối của vết phanh thứ 2, điểm cuối nằm trên vạch sơn trắng bên phải;

Vết phanh đôi thứ 3 dài 48,20m, rộng 0,46m có hướng Nam- Bắc, điểm đầu nằm trên phần đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,87m, điểm cuối ngay dưới điểm tiếp đất của hàng bánh ở giữa phía bên trái xe ô tô đầu kéo BKS 75C-101.55;

Vết phanh đôi thứ 4 dài 40,4m, rộng 0,46m có hướng Nam- Bắc, điểm đầu nằm trên phần đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên trái 5,8m, điểm cuối ngay ở giữa điểm tiếp đất của bánh ở giữa phía bên phải xe ô tô đầu kéo BKS 75C-101.55;

Đám kính vỡ có kích thước 11,8m x 3,3m, tâm đám kính cách điểm cuối vết chày trượt thứ nhất về phía Nam 2m, trên phần đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,7m;

Đám máu có kích thước 0,4m x 0,15m, tâm đám máu cách điểm cuối vết phanh 2 về phía Tây Nam 5,9m, phía ngoài mép đường nhựa bên phải gần với hàng rào dây thép gai, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,3 m trong đám cây cỏ bị gãy rạp, mặt đất bị xáo trộn.

Hàng rào, dây thép gai, cột bê tông đoạn đi qua đám cây cỏ bị gãy rạp, bị xô ngã, gãy cột.

Xe ô tô đầu kéo BKS 75C-101.55, sau tai nạn nằm phía ngoài mép đường nhựa bên trái, đầu hướng Bắc, đuôi hướng Nam, mép ngoài điểm tiếp đất của bánh trước bên trái cách cột mốc H6 1024 về phía Đông- Đông Nam 8,25m, phía ngoài mép đường nhựa bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 7,3m, mép ngoài điểm tiếp đất của bánh sau cùng bên trái cách tâm vạch sơn trắng bên phải 6,26m, mép ngoài điểm tiếp đất của xe ô tô sơ mi rơ moóc 75R-005.70 nằm trên phần đường bên trái, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 4,4m;

Xe ô tô BKS 73C – 058.92, sau tai nạn nằm trên đám cây cỏ bị gãy rạp trong vườn nhà anh Trương Văn T, đầu hướng Đông Đông – Bắc, đuôi hướng Tây Tây Nam. Vị trí điểm tiếp đất của bánh trước bên trái xe ô tô BKS 73C – 058.92 cách vị trí mép ngoài điểm tiếp đất của bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo BKS 75C- 101.55 về phía Tây Nam 24,4m trên đám cây cỏ bị gãy rạp cách tâm vạch sơn trắng bên phải 13,55m, mép ngoài điểm tiếp đất của bánh trước bên phải xe ô tô BKS 73C – 058.92 cách tâm vạch sơn trắng bên phải 12,55m, mép ngoài điểm tiếp đất bánh sau bên phải xe ô tô BKS 73C – 058.92 cách tâm vạch sơn trắng bên phải 15,95m.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 73C- 058.92 thấy:

Cabin bị móp, cong vênh từ trước ra sau, từ phải sang trái, gương chiếu hậu bên trái và kính chắn gió bị gãy vỡ; ốp nhựa phía trước đầu xe bị vỡ rời kích thước 1,1m x 0,75m; ½ ba đờ xóc phía bên trái bị cong vênh, móp méo có dính chất màu đen; ½ ba đờ xóc bên phải bị bung hở 30 cm so với vị trí ban đầu; Các bộ phận phía trong , trước bên trái đầu xe bị gãy vỡ; Cụm đèn phía trước bên trái bị vỡ; Biền kiểm soát phía trước bị cong vênh, bị chùi sạch sơn các số 058.92; ½ bên trái của ốp nhựa trên trước đầu xe bị gãy vỡ; ½ trước của chắn bùn trước bên trái bị gãy rời.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 75C- 101.55 thấy:

Mặt ngoài bên trái cabin và mặt ngoài cửa lên xuống bên trái có vết xước trượt có dính chất màu xanh kích thước 2,08m x 2,45m, gương chiếu hậu và kính chắn gió cửa lên xuống bên trái bị vỡ rời; Mặt ngoài bánh trước bên trái bị xước trượt chạy theo vòng lốp dính chất màu xanh; Chắn bùn trước của bánh trước bên trái bị vỡ kích thước 35cm x 18cm; Phần sau chắn bùn trước bên trái bị nứt vỡ kích thước 66 cm x 33 cm; Giá gắn chắn bùn trước bên trái bị cong ra sau, phần ngoài trước có dính chất màu xanh; phía

trước mặt ngoài của bình hơi phía trên có đám xước trượt kích thước 24,5cm x 18cm có dính chất màu xanh , đen; Hộp bảo vệ bình ắc quy bị vỡ, giá bảo vệ sàn xe bị cong gãy; Chấn bụn bánh giữa bên trái bị gãy vỡ dính chất màu xanh kích thước 80cm x30cm, lốp giữa bên trái bị vỡ; Chấn bụn sau bên trái xe đầu kéo có 02 vết nứt vỡ, vết 01 kích thước 30cm x 8cm, vết 2 kích thước 18cm x 16cm; Mặt ngoài bánh sau cùng bên trái có vết xây xát kích thước 50cm x 10cm, bình hơi bị cong vênh.

Khám nghiệm xe ô tô sơ mi rơ mooc BKS 75R-005.70 thấy:

Thang lên xuống phía bên trái thành xe bị cong gãy; Góc dưới phía trước bên trái bị móp méo, biến dạng có dính chất màu xanh kích thước 1,2m x 0,11m.

Khám nghiệm tử thi Lê Văn B thấy:

Chấn phải đầu bầm tím da kích thước 9cm x 7cm, trán phải bầm tím da kích thước 4,5cm x 3cm, vành tai trái bầm tím da kích thước 14 cm x 3cm, hai mũi và tai phải có máu chảy ra; Vùng ngực trên hai bên có các vết xây xát da nhỏ kích thước mỗi vết 2cm x 0,5 cm, gãy xương đòn phải, gãy các xương sườn từ 1 đến 7, trên đường nách trước phải; Gãy các xương sườn từ 2 đến 7 trên đường trung đòn trái; Vùng bụng dưới rốn và hố chậu hai bên xây xát da kích thước 23m x 21m; gãy xương chậu trái; 1/3 dưới trong cánh tay trái xây xát da kích thước 14cm x 7cm , mặt trong cổ tay trái xây xát da kích thước 3cm x 2,5cm.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 79/TT ngày 25/05/2020 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận nạn nhân Lê Văn B tử vong là do đa chấn thương (chấn thương ngực và gãy xương chậu)

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Ngày 14/05/2020 cơ quan CSĐT công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ xe ô tô BKS 73C-058.92, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007290, giấy chứng nhận kiểm định số 2177619, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS chủ xe ô tô số 1470728 và giấy phép lái xe hạng C số 440134011451 mang tên Nguyễn Văn T (tất cả có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Tạm giữ xe ô tô BKS 75C-101.55, giấy phép lái xe số 460100000748, giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 030605, giấy chứng nhận đăng kí sơ mi rơ mooc số 000664, giấy chứng nhận kiểm định số 0313761, giấy chứng nhận kiểm định số 0313754, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số XC.21181043223; (tất cả có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu. Riêng giấy phép lái xe hạng C số 440134011451 mang tên Nguyễn Văn T chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Nguyễn Văn T đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Lê Văn B; bồi thường số tiền 36.000.000 đồng cho ông Trần Thái T là chủ xe BKS 75C- 101.55, các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Bản cáo trạng số 63/CT- VKSLT ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội” Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy vẫn giữ nguyên quyết định

truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T mức án tù 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Lê Văn B, bồi thường số tiền 36.000.000 đồng cho ông Trần Thái T là chủ xe BKS 75C- 101.55 các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe số số 440134011451 do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 17/10/2019 mang tên Nguyễn Văn T.

Bị cáo Nguyễn Văn T nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị B tại phiên tòa trình bày: Nhất trí như nội dung đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa, thừa nhận hai bên đã thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự và không có yêu cầu bổ sung về bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 14 tháng 05 năm 2020, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hợp lệ, trực tiếp điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 73C- 058.92 chạy theo hướng Bắc-Nam. Khi đến địa phận tổ dân phố 1, Thị trấn Nông trường L, L, Q, T đã để xe ô tô do mình điều khiển va chạm với xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 75C-101.55 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 75R-005.70 do anh Hồ Xuân N ở Phường Đ, Thành phố H, tỉnh T điều khiển theo hướng Nam – Bắc, ngay trên phần đường cơ giới ngược chiều (phần đường dành cho xe anh N) làm cho xe ô tô BKS 73C-058.92 bị đẩy lùi, tông vào ông Lê Văn B, ở tổ dân phố 1, thị trấn Nông trường L đang đứng bên lề đường. Hậu quả ông Lê Văn B tử vong, xe ô tô BKS 75C-058.92 và xe ô tô đầu kéo BKS 75C-101.55 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 75R-005.70 bị hư hỏng. Với hành vi nêu trên, có căn cứ kết luận Nguyễn

Văn T trong khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người, nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe, điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, do không chú ý quan sát, xử lý không đảm bảo an toàn nên đã để xe ô tô mình điều khiển va chạm với xe ô tô đầu kéo BKS 75C- 101.55 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 75R- 005.70 làm cho xe của bị cáo (BKS 73C 058.92) bị đẩy lùi, tông vào ông Lê Văn B đang đứng bên lề đường. Hậu quả ông Lê Văn B tử vong, lỗi gây ra tại nạn trong vụ án này hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tin mạng của người khác khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp tước đi tin mạng của người bị hại, gây mất mát đau thương cho gia đình người bị hại, đồng thời còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý xấu trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng có khả năng tự cải tạo tốt nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo lao động, học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân là phù hợp, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Trên cơ sở phân tích đánh giá đến tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự là đúng mức, như ý kiến, phân tích, đánh giá của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của người bị hại; bồi thường số tiền 36.000.000 đồng cho ông Trần Thái T là chủ xe BKS 75C- 101.55 các bên cam kết chấm dứt yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy có thu giữ một số vật chứng của vụ án và đã xử lý trả lại: 01 xe ô tô BKS 75C- 101.55, nhãn hiệu CNHTC loại xe đầu kéo, màu sơn bạc kéo theo sơ mi rơ mooc tải(tự đổ) biển số đăng ký 75R- 005.70 nhãn hiệu DOOSUNG; 01 giấy chứng nhận đăng

ký xe ô tô số 030605; 01 giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ mooc số 000664; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0313761; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0313754; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số XC.21181043223 cho ông Trần Thái T (là chủ sở hữu hợp pháp); 01 giấy phép lái xe số 460100000748 hạng A1, FC mang tên Hồ Xuân Ngọc cho anh Hồ Xuân N (là chủ sở hữu hợp pháp).

Trả lại 01 xe ô tô biển số đăng ký 73C- 058.92, nhãn hiệu TRƯỜNG GIANG, loại xe tải tự đổ, màu sơn xanh; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007290; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 2177619; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS cho ông Kái Nhật T (chủ sở hữu hợp pháp) là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Hiện tại vật chứng còn lại là 01 giấy phép lái xe hạng C số 440134011451 mang tên Nguyễn Văn T của bị cáo chưa xử lý, được chuyển theo vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo có nguyện vọng xin được nhận lại Giấy phép lái xe, nên cần chấp nhận trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm “*Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12(mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Q giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND H, huyện L, tỉnh Q giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Miễn xét

3. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số 440134011451 cho bị cáo Nguyễn Văn T do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 17/10/2019 mang tên Nguyễn Văn T.

4. *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/11/2020) người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan hợp vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THA huyện Lệ Thủy;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA huyện Lệ Thủy;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Nguyễn Thị Thu Hương
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**